

CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP

Thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Định

Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20/6/2013;

Thực hiện Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT/CP-UBTU'MTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở; UBND tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bình Định xây dựng Chương trình phối hợp thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở; nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở; xây dựng, củng cố, kiện toàn đội ngũ hòa giải viên đảm bảo cơ cấu, thành phần, số lượng, từng bước nâng cao chất lượng hoạt động.

- Tiếp tục tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ và nhân dân về vai trò, ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở trong việc ổn định an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại cộng đồng dân cư.

- Tăng cường sự quan tâm, hỗ trợ tích cực của chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể ở địa phương trong việc tạo điều kiện thuận lợi cho các Tổ hòa giải, Hòa giải viên thực hiện nhiệm vụ.

2. Yêu cầu

- Việc phối hợp hoạt động được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, bảo đảm vai trò, trách nhiệm của mỗi cơ quan, tổ chức.

- Phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận; tăng cường tính chủ động, tích cực của mỗi cơ quan, tổ chức trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Việc phối hợp phải thường xuyên, kịp thời, đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất, đúng quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG PHỐI HỢP

1. Phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đóng góp ý kiến về dự thảo các văn bản hướng dẫn thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở theo đề nghị của UBND

tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã; tổ chức thực hiện và hướng dẫn các tổ chức thành viên của Mặt trận tham gia theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở; phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết.

b) Tổ chức phổ biến, vận động nhân dân thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận phổ biến, vận động nhân dân tại cộng đồng dân cư thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở, giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật ở cơ sở bằng biện pháp hòa giải.

- Sở Tư pháp, UBND các cấp hỗ trợ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận về tài liệu phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở; bồi dưỡng, tập huấn cho báo cáo viên pháp luật của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận các cấp để thực hiện công tác phổ biến, vận động nhân dân chấp hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

c) Kiểm tra việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp cử đại diện tham gia đoàn kiểm tra việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở theo đề nghị của UBND cùng cấp; phối hợp chuẩn bị các điều kiện phục vụ kiểm tra và thực hiện kiểm tra theo kế hoạch.

- Căn cứ vào kế hoạch kiểm tra của UBND xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là UBND cấp xã), trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố chủ trì, phối hợp với Trưởng ban công tác Mặt trận, tổ trưởng Tổ hòa giải tiến hành tự kiểm tra tình hình thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở tại thôn, tổ dân phố, báo cáo UBND cấp xã và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã về kết quả tự kiểm tra.

d) Giám sát việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan xây dựng kế hoạch giám sát việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở; yêu cầu cơ quan, tổ chức được giám sát cung cấp thông tin về các vấn đề có liên quan đến nội dung giám sát; tổ chức đối thoại với đối tượng được giám sát để làm rõ nội dung kiến nghị; gửi báo cáo kết quả giám sát đến UBND cùng cấp.

- UBND các cấp, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung giám sát; yêu cầu tổ chức đối thoại để làm rõ nội dung kiến nghị giám sát khi cần thiết; tổ chức thực hiện kiến nghị sau giám sát.

đ) Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở

Việc phối hợp tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở được thực hiện như sau:

- UBND các cấp định kỳ hàng năm tổ chức sơ kết, định kỳ 05 năm tổ chức tổng kết việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp xây dựng báo cáo sơ kết, tổng kết việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở gửi UBND cùng cấp để tổng hợp; đóng góp ý kiến về báo cáo sơ kết, tổng kết việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở theo đề nghị của UBND cùng cấp và phối hợp chuẩn bị các điều kiện phục vụ sơ kết, tổng kết.

- Căn cứ kế hoạch sơ kết, tổng kết việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở của UBND cấp xã, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố chủ trì, phối hợp với Trưởng ban công tác Mặt trận, tổ trưởng tổ hòa giải tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở, báo cáo UBND cấp xã và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã.

- UBND các cấp chủ trì phối hợp Ủy ban Mặt trận TQVN các cấp tổ chức hội thi hòa giải viên giỏi.

e) Tổ chức khen thưởng về hòa giải ở cơ sở

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đề xuất với UBND cùng cấp khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tham gia, đóng góp, hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng; cho ý kiến về danh sách các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở theo đề nghị của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; phối hợp tổ chức tôn vinh, khen thưởng về hòa giải ở cơ sở.

2. Phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở

a) Thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở trong xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận cấp xã phối hợp với UBND cùng cấp tổ chức, vận động các khu phố, làng, thôn xây dựng nội dung thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở trong hương ước, quy ước và tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện.

b) Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận tham gia thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận các cấp mà nòng cốt là Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Nông dân, Hội Người cao tuổi hướng dẫn, khuyến khích, động viên và tạo điều kiện thuận lợi cho các thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn viên, hội viên các tổ chức thành viên của Mặt trận làm hòa giải viên hoặc tham gia trực tiếp hòa giải các mâu thuẫn, tranh chấp ở cơ sở.

Các thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn viên, hội viên các tổ chức thành viên của Mặt trận tham gia hòa giải ở cơ sở được UBND cấp xã hỗ trợ tài liệu, phổ biến pháp luật phục vụ hoạt động hòa giải ở cơ sở, khen thưởng hoặc đề nghị UBND cấp trên khen thưởng khi tích cực tham gia hoạt động hòa giải ở cơ sở theo quy định tại Điểm d Khoản 1, Điểm d Khoản 2, Điểm a và Điểm d Khoản 3 Điều 4 của Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hòa giải ở cơ sở.

c) Rà soát, đánh giá về tổ chức và hoạt động của tổ hòa giải; kiện toàn tổ hòa giải

- Hằng năm, UBND các cấp chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp chỉ đạo, hướng dẫn rà soát, đánh giá về tổ chức và hoạt động của tổ hòa giải trên địa bàn.

- Trên cơ sở hướng dẫn của UBND cấp xã, Trưởng ban công tác Mặt trận chủ trì, phối hợp với Tổ trưởng tổ hòa giải tiến hành rà soát, đánh giá về tổ chức và hoạt động của tổ hòa giải theo các nội dung chủ yếu sau:

+ Số lượng tổ hòa giải; số lượng, thành phần hòa giải viên hiện có của tổ hòa giải;

+ Kết quả hoạt động hòa giải của năm, tính từ ngày 01 tháng 01 đến 31 tháng 12 của năm, bao gồm: Kết quả hoạt động của tổ hòa giải về số vụ, việc tiếp nhận; số vụ, việc hòa giải thành, số vụ, việc hòa giải không thành; số vụ, việc chưa giải quyết, số vụ, việc đang giải quyết; kết quả hoạt động của từng hòa giải viên về số vụ, việc đã giải quyết, số vụ, việc hòa giải thành, số vụ, việc hòa giải không thành; số vụ, việc chưa giải quyết và số vụ, việc đang giải quyết.

- Căn cứ kết quả rà soát, đánh giá về tổ chức, hoạt động của Tổ hòa giải, Trưởng ban công tác Mặt trận kiến nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã về củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, bao gồm: số lượng tổ hòa giải cần thành lập mới; các Tổ hòa giải phải củng cố, kiện toàn; các trường hợp cho thôi hòa giải viên; dự kiến số lượng bổ sung hòa giải viên, Tổ trưởng tổ hòa giải.

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã tổng hợp kiến nghị của Trưởng ban công tác Mặt trận và đề nghị UBND cùng cấp quyết định số lượng tổ hòa giải ở địa phương và số lượng hòa giải viên trong mỗi tổ hòa giải.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, Chủ tịch UBND cùng cấp xem xét, quyết định số lượng tổ hòa giải và số lượng hòa giải viên trong mỗi tổ hòa giải.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

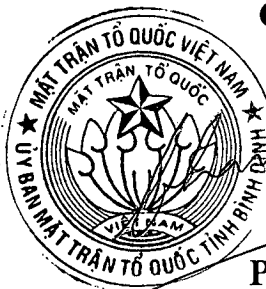
1. Sở Tư pháp – Cơ quan Thường trực của Hội đồng Phối hợp Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của ngành giúp UBND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh triển khai Chương trình phối hợp, hướng dẫn cấp huyện xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện tốt chương trình phối hợp; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện chương trình, gắn với việc kiểm tra thực hiện kế hoạch, kiểm tra công tác chuyên môn 6 tháng, cả năm của từng ngành.

2. UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp xây dựng Chương trình, tổ chức thực hiện. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 10/6), cả năm (trước ngày 10/12) và báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh (qua Sở Tư pháp và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh) để tổng hợp.

thư 4

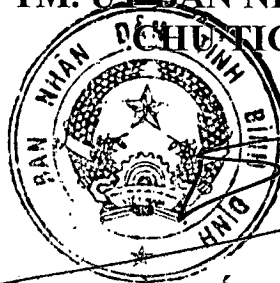
3. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phối hợp theo quy định tại Nghị quyết liên tịch 01/2014/NQLT/CP-UBTUMTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam do ngân sách Nhà nước cấp trong dự toán kinh phí hàng năm của cơ quan, tổ chức và các nguồn kinh phí hợp pháp khác, được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành./

**TM. ỦY BAN MTTQVN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Phan Phi Hồ

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hồ Quốc Dũng

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- UBTƯ MTTQVN;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh (Ban DCPL);
- Sở Tư pháp (P. PBGDPL);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UB MTTQVN các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K2.

kk